

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 86/2024/HS -ST

Ngày 15 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Triền

Ông Phùng Văn Thông

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Oanh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2024/TLST - HS ngày 10 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2024/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1987; Sinh trú quán: **Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1962 và bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1967; Vợ: **Nguyễn Thị H** sinh năm 1994; Bị cáo có 04 con: Lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang tại ngoại, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

Người bị hại: Cháu **Nguyễn Phú A**, sinh ngày 19/10/2006 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của cháu **Nguyễn Phú A**: Anh **Nguyễn Văn K** sinh năm 1979 (bố của **Nguyễn Phú A**); Địa chỉ: **Thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc**;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1984; Địa chỉ: **Khu A, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ**. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 06/3/2024, **Nguyễn Văn Q** sinh năm 1987, trú tại **thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang**, là người có giấy phép lái xe hạng B2, số 240168001329 do **Sở Giao thông vận tải tỉnh B** cấp ngày 22/01/2016, có giá trị đến ngày 22/01/2026, trong cơ thể không có nồng độ cồn, không có chất ma túy, điều khiển xe ô tô tải có mui nhãn hiệu ISUZU màu sơn xanh, biển kiểm soát 98C-276.25 có trọng tải 5500kg chở theo 690kg hàng hoá di chuyển trên **đường V, thị trấn T** theo hướng từ **xã V đi thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc**. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận **tổ dân phố L, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc**, đoạn đường này rộng 7,1m, có lề đường rộng 2,6m, do muốn đi vệ sinh nên **Nguyễn Văn Q** dừng xe bên phải trên một phần đường xe chạy, bánh trước bên phải cách mép đường 0,48m, bánh sau bên phải cách mép đường 0,25m, bánh trước bên trái cách tim đường 1,07m, bánh sau bên trái cách tim đường 1,3m. Sau đó **Q** bật đèn cảnh báo bốn hướng của xe ô tô và tắt máy nhưng không đặt biển báo hiệu nguy hiểm tại vị trí phía trước và phía sau xe ô tô rồi đi vệ sinh.

Khi **Q** đang đi vệ sinh thì **Nguyễn Phú An** sinh ngày 19/10/2006, trú tại **thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Việt Thái, màu sơn xanh biển kiểm soát 19AA - 056.68, dung tích xilanh 49cm³ tham gia giao thông khi trong cơ thể có nồng độ cồn di chuyển theo hướng từ **xã V đi thị trấn T**, do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, xe ô tô do **Q** đỗ chiếm một phần đường xe chạy, không đặt cảnh báo nên xe mô tô do **A** điều khiển đã đâm va vào phần phía sau bên phải thùng xe ô tô biển kiểm soát 98C-276.25. Hậu quả, **Nguyễn Phú A** bị thương được đưa đi cấp cứu tại **Trung tâm y tế huyện V** nhưng do thương tích nặng nên đã tử vong ngay sau đó, hai phương tiện liên quan bị hư hỏng.

Sau khi nhận được tin báo nêu trên, Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện V** đã phối hợp cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan, khám nghiệm tử thi và tổ chức các hoạt động kiểm tra, xác minh theo quy định pháp luật.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường liên **xã V - T** thuộc địa phận **tổ dân phố L,, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc**. Đoạn đường này thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường được trải bê tông tương đối bằng phẳng, rộng 7,1m, một hướng đi **xã V**, một hướng đi **thị trấn T**. Tiếp giáp với mép đường hai bên là

lề đất rộng 2,6m, tiếp giáp với lề đất hai bên là ruộng lúa. Cách hiện trường vụ tai nạn giao thông về hướng thị trấn Thổ Tang là hai lối mở, một hướng đi **xã V**, một hướng đi **thị trấn T**.

Tại hiện trường để lại các dấu vết, phương tiện cụ thể như sau: Vết cày kích thước (5,3x0,18)m được ký hiệu là (1); Xe mô tô biển kiểm soát 19AA-056.68 được ký hiệu là (2); Xe ô tô biển kiểm soát 98C-276.25 được ký hiệu là (3); tổ chức não, mô cơ kích thước (0,03x0,07)m tại vị trí chốt hãm cửa thùng xe phía sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát 98C-276.25 được ký hiệu là (4); vết máu kích thước (1,1x0,5) được ký hiệu là (5); đám mảnh nhựa vỡ, dép kích thước (5x2,8)m được ký hiệu là (6). Chọn mép đường bên phải theo chiều từ **xã V đi thị trấn T** làm mép đường chuẩn; chọn cột điện số 16 tại ruộng lúa bên phải đường theo chiều từ **xã V đi thị trấn T** làm mốc; chọn chiều từ **xã V đi thị trấn T** làm chiều khám nghiệm.

- Vết cày kích thước (5,3x0,18)m được ký hiệu là (1) nằm tại mặt ngoài bên phải đường bê tông có chiều hướng từ **xã V đi thị trấn T**. Đầu (1) và cuối (1) nằm tại mép đường chuẩn. Đầu (1) cách cột mốc 46,6m;

- Xe mô tô biển kiểm soát 19AA-056.68 được ký hiệu là (2) trong trạng thái đổ nghiêng bên phải, phần đuôi xe hướng về **xã V**, đầu xe hướng đi **thị trấn T**. Đầu (2) nằm gác lên cánh cửa bên phải phía sau bên dưới thành thùng xe ô tô biển kiểm soát 98C-276.25. Đo trực trước của (2) cách mép đường chuẩn 0,85m, trực sau của (2) nằm tại mép đường chuẩn, trực sau của (2) cách đầu của (1) là 5,6m;

- Xe ô tô biển kiểm soát 98C-276.25 được ký hiệu là (3) trong trạng thái đỗ, động cơ tắt, đèn bốn hướng xung quanh xe trong trạng thái bật nhấp nháy, phần đầu xe hướng đi **thị trấn T**, phần đuôi xe hướng đi **xã V**, cánh cửa thành thùng phía sau bên dưới hai bên đang trong trạng thái mở. Đo mép ngoài bánh xe tại trực trước bên phải (3) cách mép đường chuẩn là 0,48m, đo mép ngoài bánh xe tại trực sau bên phải (3) cách mép đường chuẩn 0,25m. Trục sau bên phải của (3) cách trực trước của (2) là 1,2m. Mép ngoài bánh xe tại trực trước bên trái xe ô tô BKS 98C-276.25 cách tim đường là 1,07m. Mép ngoài bánh xe tại trực sau bên trái xe ô tô BKS 98C-276.25 cách mép đường chuẩn là 1,3m. Trục trước bên phải xe ô tô BKS 98C-276.25 cách đầu lối mở đi **xã V** là 7,43m. Lối mở này rộng 3,1m.

- Đám tổ chức não và mô cơ kích thước (0,03x0,07)m tại vị trí chốt hãm cửa thùng sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát 98C-276.25 được ký hiệu là (4).

Đo tâm (4) cách mép đường chuẩn 0,1m, cách trục sau (2) là 0,35m. Chiều rộng lòng đường là 7,1m, tim đường cách mép đường hai bên là 3,55m.

- Vết máu nằm trên lề đất bên phải theo chiều khám nghiệm kích thước (1,1x0,5) được ký hiệu là (5). Đo tâm (5) cách mép đường chuẩn là 1,5m, cách tâm (4) là 1,8m. Đám mảnh nhựa vỡ, dép kích thước (5x2,8)m được ký hiệu là (6). Đo tâm (6) cách mép đường chuẩn là 0,6m, cách tâm (5) là 0,05m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Xe ô tô nhãn hiệu ISUZU, màu xanh, biển kiểm soát 98C-276.25. Sau khi va chạm giao thông để lại các dấu vết như sau: Tại góc dưới bên phải thành thùng xe có nhiều vết trượt sạch bụi, móp méo trên diện (12x8)cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 75cm. Tại vị trí này phát hiện 01 đoạn dây điện màu xanh, kích thước (0,8x0,5)cm. Tại mặt ngoài thành thùng xe phía sau bên phải có vết móp méo, biến dạng, trượt sạch bụi trên diện (10x8)cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 112cm, vị trí gần nhất cách mép ngoài thành thùng xe bên phải 12,6cm. T₁ thùng xe bên phải phía dưới, phía sau bị bung rời khỏi chốt hãm nối với thùng xe (bung rời 3/4 chốt hãm). Cạnh phía sau thành thùng xe này bị cong vênh, móp méo, biến dạng trên diện (65x5)cm.

- Xe mô tô nhãn hiệu Việt Thái, màu xanh, biển kiểm soát 19AA-056.68. Sau khi va chạm giao thông để lại các dấu vết như sau: Cung chắn bùn phía trước bị gãy, vỡ trên diện (40x19)cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 5,8cm. Tại càng phía trước bên phải có vết trượt xước mài mòn kim loại theo chiều từ trước về sau trên diện (30x2)cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 12cm. Tại mặt lốp phía trước bên trái có vết trượt xước, mài mòn cao su trên diện (12x2)cm, vị trí gần nhất cách chân van 40cm. Tại mặt ngoài vành xe phía trước bên trái có vết trượt xước mài mòn kim loại trên diện (6,5x0,5)cm, vị trí gần nhất cách mặt đất 17cm. Toàn bộ yếm xe phía trước đầu xe, hai bên, hệ thống đèn chiếu sáng phía trước bị gãy, vỡ, bung rời khỏi vị trí ban đầu làm lộ toàn bộ hệ thống dây điện. Tại vị trí khung kim loại tay lái bên trái, bên phải bị đẩy cong theo chiều từ trước về sau. Bộ phận tay phanh bên trái bị gãy vỡ, bung rời khỏi vị trí ban đầu. Tại vị trí khung xe phía trước bị đẩy cong theo chiều từ trước về sau, vị trí thấp nhất cách mặt đất 45cm. Tại bộ phận chế hòa khí, đầu dẫn bị bung rời khỏi vị trí ban đầu. Tại vị trí đầu bàn đạp chân phía trước bên trái có vết trượt xước mài mòn cao su, mài mòn kim loại theo chiều từ trước về sau, kích thước (3x3)cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 17cm. Cung chắn bùn phía sau bị cong vênh, mài mòn nhựa theo chiều từ trước về sau trên diện (15x13)cm. Ổ khóa xe bị gãy, bung rời khỏi xe, chìa khóa xe trong trạng

thái cắm vào ổ khóa. Lốp phía trước bên phải có vết rách cao su, kích thước (6,5x4)cm, vị trí gần nhất cách chân van 06cm.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, phương tiện đã tạm giữ: 01 xe ô tô tải có mui màu xanh nhãn hiệu ISUZU, biển kiểm soát 98C-276.25; 690kg hàng hóa trên thùng xe (gồm 120 bó rau cần, trọng lượng 05kg/bó; 09 túi ngô, trọng lượng 10kg/túi) và các giấy tờ xe gồm: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 98C-276.25 - chủ xe là **Nguyễn Văn Q**; 01 giấy phép lái xe hạng B2 do **Sở giao thông vận tải tỉnh B** cấp ngày 22/01/2016, có giá trị đến ngày 22/01/2026; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô biển kiểm soát 98C-276.25, có giá trị đến ngày 22/8/2024; 01 xe mô tô nhãn hiệu Việt Thái, màu xanh, biển kiểm soát 19AA-056.68; mẫu tổ chức não thu tại vị trí số 4 ở hiện trường; mẫu chất màu nâu đỏ nghi là máu thu tại vị trí số 5 ở hiện trường; đám mảnh nhựa vỡ, dẹt thu tại vị trí số 6 ở hiện trường; 01 đoạn dây điện màu xanh kích thước (0,8x0,5)cm tại vị trí góc dưới bên phải, phía sau thành thùng xe ô tô biển kiểm soát 98C-276.25; 02 đoạn dây điện màu xanh tại hệ thống dây điện trên xe mô tô biển kiểm soát 19AA-056.68; mẫu vi vết thu trên vô lăng và cần số xe ô tô biển kiểm soát 98C-276.25; mẫu máu thu trong cơ thể của chị **Nguyễn Thị H1** sinh năm 1983 trú tại **thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc**; mẫu máu và mẫu nước tiểu thu trong cơ thể **Nguyễn Văn Q**; 01 thẻ Micro SD, nhãn hiệu Pioneer, dung lượng 32GB của camera hành trình lắp đặt trên xe ô tô biển kiểm soát 98C-276.25.

Kết quả giám định tử thi: Ngày 06/3/2024, Cơ quan CSĐT **Công an huyện V** đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 382 trưng cầu **Phòng K1 - Công an tỉnh V** giám định pháp y tử thi đối với **Nguyễn Phú A**. Ngày 18/3/2024, **Phòng K1 - Công an tỉnh V** có bản kết luận giám định tử thi số 706/KLGĐTT-PC09-PY, kết luận:

- Các kết quả chính: *Kết quả khám nghiệm:*
 - + Sờ nắn mắt liên tục xương trán, xương hộp sọ đập vỡ phức tạp, màng cứng, màng mềm rách, nhu mô não thoát một phần ra bên ngoài.
 - + Sây sát, dập rách da nhiều vị trí, tập trung chủ yếu vùng đầu, mặt, chảy máu qua tai, mũi, miệng.
 - + Xương hàm trên, hàm dưới gãy. Gãy kín xương cổ tay trái.
- Kết luận: Nguyên nhân chết của **Nguyễn Phú A**: Chấn thương sọ não, trên người bị đa chấn thương.

Quá trình khám nghiệm tử thi, Cơ quan chức năng tiến hành thu mẫu máu của **Nguyễn Phú A** để phục vụ việc giám định nồng độ cồn, chất ma túy. Tuy

nhân gia đình cháu **Nguyễn Phú A** kiên quyết phản đối, cản trở. Mặc dù đã được giải thích nhưng gia đình vẫn không đồng ý. Do vậy việc thu mẫu máu không tiến hành được.

Kết quả kiểm tra giám định nồng độ cồn, ma túy:

Hồi 00 giờ 10 phút ngày 07/3/2024 ngay sau khi tiếp nhận vụ việc Cơ quan CSĐT **Công an huyện V** đã sử dụng thiết bị đo nồng độ cồn tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của **Nguyễn Văn Q**. Kết quả trong hơi thở của **Q** không có nồng độ cồn.

Ngày 06/3/2024, Cơ quan CSĐT **Công an huyện V** đã ra các Quyết định trưng cầu giám định số 396 và 397 trưng cầu Viện Pháp y Quân đội- **Bộ Q1** giám định nồng độ cồn, chất ma túy có trong tổ chức não thu tại vị trí số 4 và mẫu máu thu tại vị trí số 5 ở hiện trường. Ngày 04/4/2024, **V** có bản kết luận giám định hóa pháp số 795/PY-XNĐH, kết luận: *Mẫu tằm bông, cở bám dính máu và tổ chức não của vụ vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ xảy ra tại thị trấn T, V, Vĩnh Phúc* ngày 06/3/2024 cho kết quả dương tính với **E**.

- Không tìm thấy các chất ma túy nêu trên trong mẫu tằm bông, cở bám dính máu và tổ chức não của vụ vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ xảy ra tại **thị trấn T, V, Vĩnh Phúc** ngày 06/3/2024 .

Ngày 06/3/2024, Cơ quan CSĐT **Công an huyện V** đã ra các Quyết định trưng cầu giám định số 398 và 399 trưng cầu Viện Pháp y Quân đội - **Bộ Q1** giám định nồng độ cồn, chất ma túy có trong mẫu máu, mẫu nước tiểu thu trong cơ thể của **Nguyễn Văn Q**. Ngày 22/3/2024, **V** có bản kết luận giám định hóa pháp số 712/PY-XNĐH, kết luận:

- Không tìm thấy **E** trong mẫu máu của **Nguyễn Văn Q**.

- Không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu nước tiểu của **Nguyễn Văn Q**.

Kết quả giám định vi vết, AND, hoá pháp lý:

Ngày 08/3/2024, Cơ quan CSĐT **Công an huyện V** đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 400 trưng cầu Viện **V** - **Bộ Q1** giám định ADN đối với mẫu vi vết thu tại vị trí vô lăng và cần số xe ô tô biển kiểm soát 98C-276.25 so sánh với ADN của **Nguyễn Văn Q**. Ngày 15/3/2024, **V** có bản kết luận giám ADN số HT127.24/PY-XNSH, kết luận:

- Dấu vết trên tằm bông thu mẫu vi vết tại vị trí vô lăng và cần số xe ô tô biển kiểm soát 98C-276.25 gửi giám định có sinh phẩm của người; có ADN nhiễm sắc thể thường với nồng độ rất thấp, không đủ điều kiện so sánh.

- Phân tích được ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu máu của **Nguyễn Văn Q** gửi giám định; ADN và kiểu gen được lưu tại Khoa Xét nghiệm Sinh học- **V- Bộ Q1**.

Ngày 08/3/2024, Cơ quan CSĐT **Công an huyện V** đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 401 trưng cầu **Phòng K1 - Công an tỉnh V** giám định hóa pháp lý đối với 01 đoạn dây điện màu xanh, kích thước (0,8x0,5)cm thu giữ tại vị trí góc dưới bên phải, phía sau thành thùng xe ô tô biển kiểm soát 98C-276.25 do **Nguyễn Văn Q** điều khiển so sánh với 02 đoạn dây điện màu xanh tại hệ thống dây điện trên xe mô tô biển kiểm soát 19AA-056.68 do **Nguyễn Phú A** điều khiển. Ngày 06/4/2024, **Phòng K1- Công an tỉnh V** có bản kết luận giám định số 944/KLGD, kết luận: *Một đoạn giây điện màu xanh, kích thước (0,8x0,5)cm được ghi là thu giữ tại vị trí góc dưới bên phải, phía sau thành thùng xe ô tô biển kiểm soát 98C-276.25 gửi giám định cùng loại chất liệu với 02 đoạn dây điện màu xanh tại hệ thống dây điện trên xe mô tô biển kiểm soát 19AA-056.68 được gửi làm mẫu so sánh.*

Hoàn trả trực tiếp đối tượng còn lại sau giám định cho cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện V** gồm: mẫu giám định và mẫu so sánh cùng bao gói niêm phong được niêm phong kín, trên giấy dán niêm phong có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của **Phòng K1 - Công an tỉnh V**.

Ngày 09/3/2024, Cơ quan CSĐT **Công an huyện V** đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 410 trưng cầu Viện **V - Bộ Q1** giám định ADN đối với mẫu mô tổ chức não thu tại vị trí số 4 ở hiện trường và mẫu máu thu tại vị trí số 5 ở hiện trường so sánh với ADN của chị **Nguyễn Thị H1** sinh năm 1983, trú tại **thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc**. Ngày 15/3/2024, **V** có bản kết luận giám ADN số HT1288.24/PY-XNSH, kết luận:

- *Dấu vết trên tằm bông thu mẫu tổ chức não tại vị trí số 4 và mẫu máu thu tại vị trí số 5 ở hiện trường gửi giám định có sinh phẩm của người, có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với nhau.*

- *Chị **Nguyễn Thị H1** và người mang tổ chức não tại vị trí số 4, mẫu máu tại vị trí số 5 ở hiện trường gửi giám định có quan hệ huyết thống Mẹ - Con trai.*

Kết quả giám định kỹ thuật số điện tử: Ngày 08/3/2024, Cơ quan CSĐT **Công an huyện V** đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 402 trưng cầu **Phòng K1 - Công an tỉnh V** giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 thẻ nhớ Micro SD, nhãn hiệu Pioneer, dung lượng 32GB của camera hành trình lắp đặt trên xe ô tô biển kiểm soát 98C-276.25. Ngày 23/5/2024, **Phòng K1 - Công an tỉnh V** có bản

kết luận giám định số 1429 kết luận: *Khôi phục, trích xuất được dữ liệu trong mẫu vật gửi giám định. Qua kiểm tra, phân tích không tìm thấy dữ liệu theo nội dung yêu cầu giám định. Không tiến hành giám định các nội dung yêu cầu giám định còn lại.*

H2 lại đối tượng gửi giám định có đặc điểm tả trên cho cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc tại Phòng K1

Kết quả định giá tài sản:

Ngày 10/3/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện V có Yêu cầu định giá tài sản số 529 và 530 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V định giá tài sản đối với các hư hỏng của chiếc xe ô tô biển kiểm soát 98C-276.25 và xe mô tô biển kiểm soát 19AA-056.68. Ngày 14/4/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V lần lượt có bản kết luận định giá số 30 và 31/KL-HĐĐGTTHS, kết luận:

- Tổng giá trị thiệt hại của chiếc xe ô tô biển kiểm soát 98C-276.25 là 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Tổng giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19AA-056.68 là 2.255.000đ (Hai triệu hai trăm năm mươi lăm nghìn đồng)

Cơ quan điều tra đã thông báo các kết luận giám định, kết luận định giá tài sản nêu trên cho Nguyễn Văn Q, đại diện gia đình tử thi Nguyễn Phú A và những người liên quan biết. Tất cả đều đồng ý, không ai có ý kiến, thắc mắc gì.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 80/CT-VKSVT ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn Q 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng đến 03 năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong

thời gian được hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại và gia đình người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Và yêu cầu xử lý vật chứng của vụ án theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như biên bản hỏi cung, lời khai của bị cáo, bản tự kiểm điểm, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định tử thi, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 06/3/2024, Nguyễn Văn Q có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, điều khiển xe ô tô khi trong cơ thể không có nồng độ cồn, ma túy điều khiển xe ô tô tải có mũi nhãn hiệu ISUZU màu sơn xanh biển kiểm soát 98C-276.25 tham gia giao thông trên đường T, thị trấn T theo hướng từ xã V đi thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi đi đến địa phận tổ dân phố L, thị trấn T, huyện V do muốn đi vệ sinh nên Q đỗ xe bên phải trên một phần đường xe chạy theo hướng đang di chuyển, bánh trước bên phải của xe ô tô cách mép đường bên phải là 0,48m, bánh sau bên phải của xe ô tô cách mép đường phải là 0,25m, Q không đỗ xe vào phần lề đường bên phải rộng 2,6m, Q bật đèn xi nhan 4 phía của xe ô tô nhưng không đặt biển báo hiệu nguy hiểm tại vị trí phía trước và sau xe ô tô để cảnh cho người và phương tiện khác biết. Sau khi Q tắt máy, xuống xe và đang đi vệ sinh thì Nguyễn Phú A tham gia giao thông trong cơ thể có nồng độ cồn điều khiển xe mô

tô biển kiểm soát 19AA - 056.68 di chuyển phía sau cùng chiều, do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ đã đâm vào phần phía sau bên phải thùng xe ô tô của Q đang đỗ ở trên đường. Hậu quả, Nguyễn Phú A bị tử vong tại chỗ, hai phương tiện liên quan bị hư hỏng.

Nguyên nhân vụ tai nạn giao thông nói trên là do Nguyễn Văn Q đỗ xe không đảm bảo an toàn nên Nguyễn Văn Q đã vi phạm quy định tại điểm b, d khoản 3, Điều 18 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Điều 18 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định về dừng xe, đỗ xe trên đường: “...

3. Người điều khiển phương tiện khi ..., đỗ xe trên đường bộ phải thực hiện quy định sau đây:

...

b) cho xe ..., đỗ ở nơi có lề đường rộng hoặc khu đất ở bên ngoài phần đường xe chạy; trường hợp lề đường hẹp hoặc không có lề đường thì phải cho xe ..., đỗ sát mép đường phía bên phải theo chiều đi của mình;

...

d) Sau khi đỗ xe, chỉ được rời khỏi xe khi đã thực hiện các biện pháp an toàn; nếu xe đỗ chiếm một phần đường xe chạy phải đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết;”

Ngoài ra còn có lý do người bị hại cũng có lỗi khi tham gia giao thông mà trong cơ thể có nồng độ cồn, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ gây tai nạn giao thông dẫn đến bản thân người bị hại bị tử vong, thiệt hại tài sản trị giá 4.855.000đồng.

Hành vi như đã nêu trên của Nguyễn Văn Q đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình. Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người.”

[3]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ nên phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường tiền mai táng phí và tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại số tiền 150.000.000đ. Đại diện gia đình người bị hại đã nhận đủ tiền, không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, ngoài ra trong vụ án này, người bị hại cũng có lỗi một phần vì lý do khi tham gia giao thông mà trong cơ thể có nồng độ cồn, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ gây tai nạn giao thông dẫn đến bản thân người bị hại bị tử vong, thiệt hại tài sản của người khác trị giá 4.855.000đồng. Người bị hại đã vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 Luật giao đường bộ 2008, khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại rượu bia. Đây cũng là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn giao thông. Do vậy bị cáo **Q** được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú ổn định nên chỉ cần xử phạt bị cáo **Q** mức án tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và cho bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật. Về mức hình phạt chính theo như đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã đề nghị là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Xét thấy bị cáo **Q** làm nghề tự do, không hành nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra **Nguyễn Văn Q** đã tự nguyện bồi thường cho gia bị hại số tiền 150.000.000đ chi phí mai táng, tổn thất tinh thần. Đại diện gia đình cháu **Nguyễn Phú A** đã nhận đủ số tiền trên không đề nghị bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Ngày 12/4/2024,

đại diện gia đình cháu **Nguyễn Phú A** có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho **Nguyễn Văn Q** và xin tự khắc phục hậu quả.

Đối với hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát 98C-276.25 và xe mô tô biển kiểm soát 19AA-056.68 trong vụ tai nạn giao thông trên. **Nguyễn Văn Q** và **Nguyễn Thị T1** là chủ sở hữu hợp pháp xin tự khắc phục hậu quả và không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Đối với xe ô tô biển kiểm soát 98C-276.25, 690kg hàng hóa trên thùng xe (gồm 120 bó rau cần, trọng lượng 05kg/bó; 09 túi ngô, trọng lượng 10kg/túi) và các giấy tờ xe có liên quan. Quá trình điều tra xác định các tài sản trên thuộc sở hữu hợp pháp của **Nguyễn Văn Q**. Ngày 07/3/2024 và 05/5/2024 Cơ quan CSĐT **Công an huyện V** đã trả lại các tài sản trên cho **Q** theo quy định của pháp luật, nhận lại tài sản **Q** không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19AA-056.68. Quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu hợp pháp của chị **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1984, trú tại **Khu A, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ**. Chị **T1** là em họ của anh **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1979 trú tại **xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc** (bố đẻ của **Nguyễn Phú A**). Cuối năm 2023 chị **T1** đưa con về quê ngoại chơi sau đó chị **T1** có để chiếc xe mô tô này cùng chìa khóa xe ở nhà anh **K** để nhờ anh **K** quản lý hộ. Ngày 06/3/2024, **A** tự ý lấy chiếc xe mô tô trên tham gia giao thông. Anh **K**, chị **T1** không giao xe hay đồng ý cho phép **A** sử dụng chiếc xe mô tô trên nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Ngày 05/5/2024 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị **T1** chiếc xe mô tô trên theo quy định, nhận lại tài sản chị **T1** không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với 01 thẻ nhớ MicroSD, nhãn hiệu Pioneer, dung lượng 32GB của camera hành trình lắp đặt trên xe ô tô biển kiểm soát 98C-276.25 chuyển theo hồ sơ vụ án. Quá trình điều tra xác định chiếc thẻ nhớ trên thuộc sở hữu hợp pháp của **Nguyễn Văn Q** nên cần phải trả lại cho **Q** theo quy định của pháp luật.

Đối với một số mảnh nhựa vỡ, dép cao su thu tại vị trí số 6 ở hiện trường; 01 đoạn dây điện màu xanh, kích thước (0,8x0,5)cm tại góc dưới bên phải, phía sau thành thùng xe ô tô biển kiểm soát 98C-376.25 và 02 đoạn dây điện màu xanh tại hệ thống dây điện trên xe mô tô biển kiểm soát 19AA-056.68 cùng bao gói niêm phong được niêm phong kín, trên giấy dán niêm phong có chữ ký của người tham

gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của Phòng K1 - Công an tỉnh V không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 240168001329 mang tên Nguyễn Văn Q do do Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 22/01/2016, có giá trị đến ngày 22/01/2026 chuyển theo hồ sơ vụ án. Quá trình điều tra xác định là giấy tờ hợp pháp của Q nên đề nghị trả lại cho Q nhưng cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho UBND xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với một số mảnh nhựa vỡ, dép cao su thu tại ở hiện trường; 01 đoạn dây điện màu xanh thu tại góc dưới bên phải, phía sau thành thùng xe ô tô biển kiểm soát 98C-376.25 và 02 đoạn dây điện màu xanh thu tại hệ thống

dây điện trên xe mô tô biển kiểm soát 19AA-056.68 cùng bao gói niêm phong được niêm phong kín.

Trả lại cho bị cáo **Nguyễn Văn Q** 01 giấy phép lái xe số 240168001329 do **Sở giao thông vận tải tỉnh B** cấp ngày 22/01/2016 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo **Nguyễn Văn Q** 01 thẻ nhớ Micro SD, nhãn hiệu Pioneer, dung lượng 32GB của camera hành trình lắp đặt trên xe ô tô biển kiểm soát 98C-276.25 (đang được lưu tại hồ sơ vụ án);

Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa **Công an huyện V** và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo **Nguyễn Văn Q** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của người bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- Bị cáo Q;
- UBND xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải

